

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HS-ST
Ngày 16 – 8 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đình Nguyên

Bà Nguyễn Thị Hồng Lam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Châu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

TRẦN MINH T (tên gọi khác: Nuôi) sinh năm 1995 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố X, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận, nghề ngF: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đặng Th, sinh năm 1965 và bà Lê Thị H, sinh năm 1973; có vợ là Hà Thị Thúy V, sinh năm 1997 và có 02 con.

Tiền án: Ngày 24/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”. Ngày 22/10/2017, đã chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Ngày 25/9/2018 bị Công an phường Văn Hải xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp T sản.

Nhân thân:

- Ngày 13/4/2012 bị Công an phường Văn Hải xử phạt 75.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Ngày 18/4/2012 đã nộp phạt.

- Ngày 28/6/2016 bị Công an phường Văn Hải xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp T sản.

- Ngày 05/9/2016 bị Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/4/2019 - Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (có mặt)

- *Bị hại:*

1. Anh Đào Văn S, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Khu phố X, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Cháu Đào Thị Yên M, sinh năm 2008. Nơi cư trú: Khu phố X, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận

Người đại diện hợp pháp của cháu Đào Thị Yên M: Chị Đào Thị Nh. Nơi cư trú: Số E đường K, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Ông Võ Ngọc Đ, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Số A đường X, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Th(Thái), sinh năm 1987. Nơi cư trú: Khu phố K, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn F (Cu lớn), sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Quang Tr, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Khu phố X, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

2. Anh Lê Văn Kh (Tèo), sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn B, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

3. Anh Lê Văn K, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn B, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 22/3/2019, do có ý định trộm cắp T sản bán lấy tiền tiêu xài nên Trần Minh T đi bộ trên các tuyến đường thuộc khu phố X, phường Đ, thành phố P để xem có nhà dân nào sơ hở nhằm trộm cắp T sản. Khi đến trước nhà của anh Đào Văn S (*Sinh năm: 1997, trú tại: Khu phố X, phường Đ*) nhìn thấy cửa cổng khóa nhưng cửa trong nhà không khóa, T leo qua hàng rào lưới B40 đi vào phòng ngủ lấy 01 máy tính bảng hiệu Ipad Mni A1432, màu trắng bạc (bị nứt màn hình) ở trên giường, sau đó T đi đến phòng khách rút dây sạc lấy 01 laptop, hiệu Dell 3551, màu đen ở trên bàn và 01 áo khoác màu đen treo ở bên hông nhà rồi theo đường cũ leo ra ngoài. Sau khi lấy được T sản, T đi bộ đến ngã 3 gần Resort Sơn Long Thuận thuộc

khu phố X, phường M lấy laptop cất giấu vào bụi cây ở gần đó rồi đi ra Công viên biển Bình Sơn ngủ.

Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, T quay lại chỗ giấu laptop để lấy đi bán, trên đường đi T nhìn thấy phía sau ngôi nhà của anh Võ Ngọc Đ (*Sinh năm: 1979, trú tại: Khu phố K, phường Đ*) ở khu phố X, phường M, không khóa cửa, T dùng tay gỡ rào lưới B40 rồi đi vào trong nhà, đến phòng ngủ lấy 01 máy tính bảng, hiệu Huawei T3, màu trắng đồng kèm ốp da màu vàng ở trên bàn và 01 điện Th di động, hiệu Oppo F1S, màu trắng để trên đầu tủ rồi theo đường cũ ra ngoài. Khi T đi đến đường Yên Ninh gần Resort Sơn Long Thuận thì bị anh Lê Quang Tr (*Sinh năm: 1985, trú tại: Khu phố 4, phường Mỹ Hải*) nghi ngờ T có liên quan đến việc trộm cắp T sản nên giữ T lại rồi gọi điện Th trình báo cho Công an phường Mỹ Hải đến làm việc. Khi Công an phường Mỹ Hải đến T đã lấy trong người ra giao nộp 01 máy tính bảng, hiệu Huawei T3, màu trắng đồng kèm ốp da màu vàng và 01 máy tính bảng, hiệu Ipad Mni A1432, màu trắng bạc, bị nứt màn hình.

Trong quá trình lực lượng Công an đang kiểm tra, lợi dụng sự sơ hở, T bỏ trốn. Đến ngày 24/3/2019, T quay lại nơi cất giấu laptop đã trộm cắp tại nhà anh Sang lấy đem đến nhà của anh Lê Văn Kh (*Sinh năm: 1995*) nhờ anh Khang bán hộ. Sau đó, anh Khang đã đưa lại máy tính cho anh Lê Văn K (*Sinh năm: 1993, cùng trú tại: Thôn Khánh Chữ 2, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải là anh của Khang*), nhờ Kha bán hộ cho T, anh Kha đã bán laptop nói trên cho anh Nguyễn Th (*Sinh năm: 1987, trú tại: Khu phố 12, phường Văn Hải*), với số tiền 1.500.000 đồng, toàn bộ số tiền bán được laptop anh Khang đã đưa lại cho T.

Đối với 01 điện Th di động, hiệu Oppo F1S, màu trắng, T đã bán cho anh Nguyễn Văn F (*Sinh năm: 1996, trú tại: Thôn B, thị trấn K, huyện Ninh Hải*), với số tiền 500.000 đồng, anh F đã thế chấp điện Th nêu trên cho một người tên Quy (*Chưa rõ nhân thân, lai lịch*) ở thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, với số tiền 500.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán T sản, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Biên bản định giá T sản số 30 ngày 04/4/2019 và số 36 ngày 11/4/2019 của Hội đồng định giá T sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xác định: 01 máy tính bảng, hiệu Ipad Mni A1432, màu trắng bạc, bị nứt màn hình, trị giá: 1.500.000 đồng; 01 máy tính laptop, hiệu Dell 3551, màu đen, trị giá: 2.500.000 đồng; 01 máy tính bảng, hiệu Huawei T3, màu trắng đồng kèm ốp da màu vàng, trị giá: 2.394.000 đồng; 01 điện Th di động, hiệu Oppo F1S, màu trắng, trị giá: 2.000.000 đồng.

Đối với áo khoác màu đen không còn giá trị sử dụng nên Cơ quan điều tra không tiến hành định giá.

* Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 máy tính bảng, hiệu Ipad Mni A1432, màu trắng bạc, bị nứt màn hình, 01 laptop, hiệu Dell 3551, màu đen, Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh Đào Văn S và cháu Đào Thị Yến M; trao trả lại 01 máy tính bảng, hiệu Huawei T3, màu trắng đồng

kèm ốp da màu vàng cho anh Võ Ngọc Đ là có căn cứ. Hiện anh Sang, cháu M, anh Đức đã nhận lại T sản, không có yêu cầu gì về dân sự.

- Đối với 01 điện Th di động, hiệu Oppo F1S, màu trắng, Trần Minh T đã bán cho anh Nguyễn Văn F, anh F đã thế chấp điện Th nêu trên cho một người tên Quy (*Chưa rõ nhân thân, lai lịch*) ở thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

- Đối với chiếc áo khoác màu đen, hiện nay bị cáo đã làm mất nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

Đối với anh Lê Văn Kh, anh Lê Văn K, anh Nguyễn Th, anh Nguyễn Văn F là những người đã giúp bán hộ, mua máy tính, điện Th của Trần Minh T nhưng không biết đây là T sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

Cáo trạng số: 62/CT – VKSPR ngày 01/7/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại anh Đào Văn S, chị Đào Thị Nh (đại diện hợp pháp của cháu M), anh Võ Ngọc Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Th, anh Nguyễn Văn F không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại anh Đào Văn S, chị Đào Thị Nh (đại diện hợp pháp của cháu M), anh Võ Ngọc Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Th, anh Nguyễn Văn F không có yêu cầu gì nên không xem xét

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 06/8/2019 bị hại anh Đào Văn S trình bày: Hiện anh đã nhận lại T sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì; đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 07/8/2019 bị hại anh Võ Ngọc Đ trình bày: Hiện anh đã nhận lại T sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì; đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/8/2019 đại diện hợp pháp của cháu M là chị Đào Thị Nh trình bày: Hiện cháu M cũng đã nhận lại T sản nên không yêu cầu bồi thường gì; đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ 00 giờ đến 05 giờ ngày 22/3/2019, bị cáo Trần Minh T đã thực hiện 02 hành vi chiếm đoạt T sản, cụ thể:

Khoảng 00 giờ ngày 22/3/2019, tại nhà của anh Đào Văn S thuộc khu phố X, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; T có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Sang và cháu M 01 máy tính bảng hiệu Ipad Mni A1432 màu trắng bạc, trị giá 1.500.000 đồng và 01 máy tính hiệu Dell 3551 màu đen, trị giá 2.500.000 đồng. Tổng trị giá T sản chiếm đoạt là 4.000.000 đồng.

Khoảng 05 giờ ngày 22/3/2019, tại nhà anh Võ Ngọc Đ thuộc khu phố X, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; T có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Đức 01 máy tính bảng hiệu Huawei T3 màu trắng đồng kèm ốp da màu vàng, trị giá 2.394.000 đồng và 01 điện Th di động hiệu Oppo F1S màu trắng, trị giá 2.000.000 đồng. Tổng trị giá T sản chiếm đoạt là 4.394.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu T sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, vì mục đích tư lợi. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo đã thực hiện 02 hành vi chiếm đoạt T sản, mỗi hành vi đều cấu thành tội “Trộm cắp T sản” do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên”; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2017/HS-ST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải đã xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”, ngày 22/10/2017 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích nay lại cố ý phạm tội là thuộc trường hợp “Tái phạm”; Đây là các

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, những người bị hại đã nhận lại T sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử và chịu sự trừng trị, giáo dục, cải tạo của Nhà nước nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện nhiều hành vi phạm tội. Điều này thể hiện bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ sức khỏe nhưng không chăm chỉ lao động mà thích hưởng thụ. Do vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại T sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Số tiền bị cáo bán máy tính hiệu Dell 3551 màu đen cho anh Nguyễn Th và bán điện Th di động hiệu Oppo F1S màu trắng cho anh Nguyễn Văn F , bị cáo đã tiêu xài hết. Anh Đức, anh Th, anh F đều có ý kiến cho bị cáo số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Những T sản bị cáo chiếm đoạt gồm: 01 máy tính bảng, hiệu Ipad Mni A1432, màu trắng bạc, bị nứt màn hình; 01 máy tính laptop, hiệu Dell 3551, màu đen; 01 máy tính bảng, hiệu Huawei T3, màu trắng đồng kèm ốp da màu vàng, Cơ quan điều tra đã thu giữ trả lại cho những người bị hại nên không đặt ra xử lý. Đối với 01 điện Th di động, hiệu Oppo F1S, màu trắng, bị cáo đã bán cho anh Nguyễn Văn F , anh F đã thế chấp cho một người khác tên Quy (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được. Riêng chiếc áo khoác màu đen, bị cáo đã làm mất, bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Đối với anh Lê Văn Kh, anh Lê Văn K, anh Nguyễn Th, anh Nguyễn Văn F là những người đã giúp bán hộ, mua máy tính, điện Th của bị cáo nhưng họ không biết đây là T sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

[9] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; quan điểm về trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Minh T** (tên gọi khác: Nuôi) phạm tội “Trộm cắp T sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T (tên gọi khác: Nuôi) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại T sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xử lý.

Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Minh T (tên gọi khác: Nuôi) phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo